

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày: 02/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân quận Ô Môn:

1. Ông Nguyễn Mai Độ - Bí T Đoàn phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Lê Thị Tân An – Phó trưởng phòng Quản lý Đô Thị quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- T ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng – T ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đời – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký thường trú: Số 87, tổ 17, khu vực Thới T, phường Thới An Đ, quận B T, thành phố C T.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Cha: Lê Thành T (sống) và mẹ: Tô Thị A (sống); Anh chị em ruột: có 02 người; Bị cáo chưa có gia đình.

Tiền sự: không.

Tiền án: 01 lần, ngày 29/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 29/8/2015.

Bị cáo bị Công an huyện Thới Lai bắt tạm giam ngày 23/8/2017 (Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm bản án số: 65/2017 ngày 28/12/2017 và bị cáo kháng cáo) hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam Công an thành phố Cần Thơ về hành vi cướp giật tài sản.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:*

1/ Ông **Nguyễn Thái T**, sinh năm 1990.

Trú tại: Khu Vực Bình H, phường Phước T, quận Ô M, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

2/ Ông **Võ Thanh N**, sinh năm 1975.

Trú tại: Ấp Trường B, xã Trường T, huyện Thới L, thành phố C T. (Có mặt)

3/ Chị **Võ Ngọc D**, sinh năm 2000.

Trú tại: Ấp Trường B, xã Trường T, huyện Thới L, thành phố C T. (Có mặt)

Người giám hộ cho chị Võ Ngọc D là bà **Lê Thị D** sinh năm 1973.

Trú tại: Ấp Trường B, xã Trường T, huyện Thới L, thành phố C T. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Đào Thanh K**, sinh năm 1988.

Trú tại: Khu vực 02, phường Châu Văn L, quận Ô M, thành phố C T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/7/2017 Nguyễn Văn T điện thoại rủ Lê Minh T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 61F1 – 2794 đến khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy rước

T, sau đó T và Thanh đi uống cà phê đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/7/2017 Thanh điều khiển xe chở T đi đến cầu Sang Trắng 01 rẽ trái vào khoảng 100m thuộc khu vực Bình Hưng, phường Phước T, quận Ô M thì phát hiện có 01 nhà đang xây, T đứng ngoài canh đường T vào lấy trộm được 01 điện thoại di động OPPO A37 của ông Nguyễn Thái T rồi cùng T đi về hướng khu công nghiệp Trà N khi đến Nhà trọ Út Chiến thuộc khu vực Thới H , phường Ph, quận Ô M thì T canh đường, T vào lấy trộm được 01 điện thoại hiệu GiGi màu trắng, 01 điện thoại cảm ứng hiệu Wing màu trắng đen, 01 con heo đất, 02 cái ba lô của gia đình ông Võ Thanh N và chị Võ Ngọc D rồi đi ra, Thanh điều khiển xe chở T đi được khoảng 200m thì dừng lại kiểm tra tìm tài sản, bên trong 02 cái ba lô có 01 thẻ căn cước tên Võ Ngọc Dàng; T đập con heo đất bên trong có khoảng 10.000 đồng, rồi cùng T đến nhà trọ Hoa Hồng thuộc khu vực Thới Ngươn B, phường Phước T, quận Ô M thuê phòng và cất giấu các tài sản vừa trộm được.

Thông qua nghiệp vụ điều tra, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phòng trọ số 03, nhà trọ Hoa Hồng tạm giữ các tang vật:

- 01 điện thoại di động LV Mobile màu trắng;
- 01 điện thoại di động OPPO A37 màu Hồng;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc D;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Đào Thanh K;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô 113494 01 xe mô tô biển số 61F5 – 2794, số máy AN090GEAV 42092, số khung AN090GA42092;
- 01 điện thoại di động OPPO R831 màu trắng;
- 01 điện thoại di động hiệu Wing màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Gi Gi màu trắng;
- Quá trình điều tra thu giữ được 02 cái ba lô và 01 con heo đất.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG ngày 20/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn thì giá trị 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 là là 2.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn thì giá trị 01 điện thoại di động hiệu GiGi là 200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Wing là 450.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KLĐG ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô M, thì giá trị 02 ba lô và con heo đất có giá trị 340.000 đồng.

Hiện Nguyễn Văn T đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an quận Ô Môn đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với vật chứng 01 điện thoại di động LV Mobile màu trắng; 01 giấy đăng ký xe mô tô 113494; 01 xe mô tô biển số 61F5 – 2794, số máy AN090GEAV42092 số khung: AN090GA42092; 01 điện thoại di động OPPO R931 màu trắng, hiện do chưa bắt được Nguyễn Văn T nên chưa làm rõ được nguồn gốc, Cơ quan điều tra tạm giữ lại khi nào bắt được T làm rõ và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT – VKS ngày 13 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Lê Minh T có hành vi phạm tội và lý lịch như trên, ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại: ông Võ Thanh N và chị Võ Ngọc D yêu cầu nhận lại tài sản còn lại, không yêu cầu bị cáo bồi thường hay ý kiến gì thêm.

- Người bị hại ông Nguyễn Thái T: Tại phiên tòa hôm nay ông T vắng mặt, tuy nhiên tại biên bản ghi lời khai ngày 05/10/2017 tại cơ quan điều tra Công an quận Ô M (bút lục 42) ông T khai điện thoại OPPO A37 là của ông T và yêu cầu được nhận lại tài sản này, ông không có yêu cầu hay ý kiến gì thêm.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đào Thanh K: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, tuy nhiên tại biên bản ghi lời khai ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại cơ quan điều tra Công an quận Ô Môn (bút lục 32) ông Khỏe khai giấy chứng minh nhân dân tên Đào Thanh K là của ông và ông K yêu cầu được nhận tài sản này, ông không có yêu cầu hay ý kiến gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm g Điều 48, điểm p Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến tháng 18 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho ông Nguyễn Thái T 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu đồng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Võ Thanh N 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu trắng, Model: GIGI V1, IMEI 1: 356111000654421 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Võ Ngọc Dàng 01 (một) điện thoại di động hiệu WING màu trắng đen, IMEI 1: 352041052734124, IMEI 2: 352041052774120, Model: Hero 40, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô kiểu nữ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô kiểu nữ màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) con heo bằng đất đã bị vỡ, đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Võ Ngọc D số 092300003686.

- Trả lại cho ông Đào Thanh K 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đào Thanh K, số: 362201152.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn T đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an quận Ô Môn đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với vật chứng: 01 điện thoại di động LV Mobile màu trắng; 01 giấy đăng ký xe mô tô 113494; 01 xe mô tô biển số 61F5 – 2794, số máy AN090GEAV42092 số khung: AN090GA42092; 01 điện thoại di động OPPO R931 màu trắng, hiện do chưa bắt được Nguyễn Văn Thanh nên chưa làm rõ được nguồn gốc, Cơ quan điều tra tạm giữ lại khi nào bắt được Thanh làm rõ sẽ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Lê Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời

khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/7/2017, Lê Minh T đã có hành vi lén lút lấy trộm được 01 điện thoại hiệu GiGi màu trắng, 01 điện thoại cảm ứng hiệu Wing màu trắng đen, 01 con heo đất bên trong có 10.000 đồng, 02 cái ba lô bên trong có 01 thẻ căn cước của gia đình anh Võ Thanh N và em Võ Ngọc D, rồi cùng Nguyễn Văn T đến nhà trọ Hoa Hồng thuộc khu vực Thới Nguơn B, phường Phước T, quận Ô M thuê phòng ở và cất giấu các tài sản vừa trộm được, hành vi phạm tội của bị cáo bị Công an phát hiện và thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn thì giá trị 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 là 2.000.000 đồng. Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Gi Gi là 200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Wing là 450.000 đồng. Giá trị 02 ba lô và con heo đất có giá trị 340.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 2.990.000 đồng.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 2.990.000 đồng đủ định lượng theo quy định theo khoản 1 điều 138 luật hình sự năm 1999.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Lê Minh T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật và có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Bị cáo có 01 tiền án về về tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 01 năm tù, bị cáo chấp hành xong năm 2015 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, điều này chứng minh bị cáo không chấp hành nghiêm pháp luật, bị cáo có sức khỏe, bị cáo có khả năng lao động để nuôi sống bản thân, tuy nhiên chỉ vì lòng tham, mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trong xã hội. Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần phải xử mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để có thời gian, học tập, cải tạo, trở thành công dân tốt.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu đồng đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thái T, ông T yêu cầu nhận lại tài sản do đó trả lại cho ông T là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu trắng, Model: GIGI V1, IMEI1: 356111000654421 là tài sản hợp pháp của ông Võ Thanh N, ông N yêu cầu nhận lại tài sản do đó trả lại cho ông N là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu WING màu trắng đen, IMEI 1: 3520410527734124, IMEI 2: 352041052774120, Model: Hero 40, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô kiểu nữ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô kiểu nữ màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) con heo bằng đất đã bị vỡ, đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Võ Ngọc D số 092300003686 là tài sản hợp pháp của chị D, chị D yêu cầu nhận lại do đó nên trả lại cho chị D là phù hợp. Đối với 10.000 đồng bên trong con heo đất, chị D không yêu cầu bị cáo trả lại nên không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đào Thanh K, số: 362201152 là của ông K, ông K có yêu nhận lại nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho ông Khỏe.

Đối với vật chứng: 01 điện thoại di động LV Mobile màu trắng; 01 giấy đăng ký xe mô tô 113494; 01 xe mô tô biển số 61F5 – 2794, số máy AN090GEAV42092 số khung: AN090GA42092; 01 điện thoại di động OPPO R931 màu trắng, hiện do chưa bắt được Nguyễn Văn T nên chưa làm rõ được nguồn gốc, Cơ quan điều tra tạm giữ lại khi nào bắt được T làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu được nhận lại tài sản, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết phần trách nhiệm dân sự.

[7] Đối với Nguyễn Văn T: Hiện T đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an quận Ô Môn đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[8] Đối với bản án số 65/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thới L, thành phố Cần Thơ xử phạt bị cáo Lê Minh T 02 (hai) năm tù chưa có hiệu lực pháp luật do đó Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt bị cáo chung với vụ án này.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138; Điểm g Điều 48; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Lê Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho ông Nguyễn Thái T 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37, màu đồng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Võ Thanh N 01 điện thoại di động hiệu GIGI màu trắng, Model: GIGI V1, IMEI1: 356111000654421 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Võ Ngọc D 01 (một) điện thoại di động hiệu WING màu trắng đen, IMEI 1: 352041052734124, IMEI 2: 352041052774120, Model: Hero 40, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô kiểu nữ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) ba lô kiểu nữ màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) con heo bằng đất đã bị vỡ, đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Võ Ngọc D số: 092300003686.

- Trả lại cho ông Đào Thanh K 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đào Thanh Khỏe, số: 362201152.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thanh Quốc

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN

- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tân An Nguyễn Mai Độ

Bùi Thanh Quốc